

CHỦ ĐỀ 7: THỰC VẬT QUANH BÉ (Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 04 tuần. từ ngày 03/03/2025 đến ngày 28/03/2025)

Chủ đề nhánh 2: Bé biết rau gì. Tuần 2: Từ ngày 10/03/2025 đến ngày 14/03/2025

Giáo viên phụ trách chính: Sùng Thị Lé

Thứ Hoạt động		Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, Tắm năng, thể dục sáng		50-60 phút	- Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô, chào bạn, chào bố mẹ, cô hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào nơi quy định. - Xem tranh chủ đề: Thực vật quanh bé. Trò chuyện một số rau, hoa, quả gần gũi. Trò chuyện về cách bảo vệ an toàn như không trèo cây, bẻ cành ngắt lá, quả, cách bảo vệ sức khỏe khi thời tiết thay đổi, giữ vệ sinh trong ăn uống để chống các loại bệnh cúm. Điểm danh theo từng trẻ				
			* Các động tác phát triển - Hô hấp: Thổi bóng bay - Tay: Đưa tay lên cao - Bụng, lườn: Cúi người về phía trước - Chân: Co duỗi từng chân * Mục tiêu: - Nhằm phát triển thể lực dẻo dai cho trẻ. Trẻ tập được theo cô các động tác thể dục - Giúp trẻ rèn luyện sức khỏe. Tạo tâm thế phấn khởi cho trẻ bước vào ngày mới. * Chuẩn bị: Sân tập bằng phẳng sạch sẽ, các động tác thể dục không có vật sắc nhọn. Tư trang cô và trẻ gọn gàng. * Tổ chức hoạt động: - Khởi động: Cô dẫn trẻ ra sân cho trẻ đi thành vòng tròn, đi bình thường -> đi nhanh -> chạy chậm -> chạy nhanh -> đi bình thường -> dừng lại thành vòng tròn giãn đều. - Trọng động: Cho trẻ tập các động tác: Hô hấp, tay, bụng, chân cùng cô mỗi động tác 4lx2n. Trong khi trẻ tập cô bao động viên, khuyến khích, sửa sai để trẻ tập đúng các động tác. + Trò chơi: Chi chi chành chành, con thỏ, máy bay (Thay đổi trong tuần) - Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng				
Chơi - tập	Chơi - tập có chủ định		Thể dục - Đứng co một chân (c) Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng <i>(Đ/c: Lê Thị Hồng - PHT lên lớp dạy thay)</i>	HDVĐV - Xâu vòng màu vàng màu xanh (1 đoạn vàng, 1 đoạn xanh) + Trò chơi: Trời tối, trời sáng	Văn học - NKC: "Vương quốc rau" + NH: Bắp cải xanh	KPKH - NB: Rau bắp cải, su hào + TC: Chiếc túi kì	Âm nhạc - Hát: Cây bắp cải + TCÂN: Bạn nào hát

Thứ Hoạt động		Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Chơi - tập	Dạo chơi ngoài trời	110-120 phút	- Quan sát có mục đích: Cây mâm xôi; Lá cây mâm xôi; Dạo chơi ngoài trời; Ca múa hát tập thể (T6) - Trò chơi: nu na nu nống, thổi bóng, con voi, trời nắng trời mưa, tập tầm vông, chuyển rau, gieo hạt, bóng tròn to. - Chơi theo ý thích: Chơi với các đồ chơi ngoài trời, chơi ở góc vận động, thư viện, các vật liệu thiên nhiên				
	Chơi - tập ở các khu vực chơi		* Tên các góc - Chơi thao tác vai: Nấu ăn, bán hàng - Góc VĐ: Chơi với bóng, vòng, ô tô kéo - Góc NT: Vẽ rau, nặn một số loại rau, lật mở xem sách tranh về các loại rau - Góc HĐVĐV: Xâu vòng rau, quả, lá, chọn quả to nhỏ, xếp hình, ghép hình rau, quả ... * Mục tiêu: - Trẻ biết nhận vai chơi và thể hiện vai mình đã nhận: biết bán hàng các loại rau, nấu và chế biến các loại rau - Trẻ biết thể hiện vai chơi với bóng, vòng, ô tô kéo. - Trẻ biết vẽ rau, nặn một số loại rau củ, giở sách truyện đúng chiều - Trẻ biết xâu vòng rau, quả, lá, chọn quả to, nhỏ, xếp hình rau quả, quả quen thuộc theo hướng của cô giáo * Đồ chơi học liệu: - Xoong nồi, bát thìa, các loại rau - Bóng, vòng, ô tô kéo - Bút sáp màu, giấy A4, sách truyện tranh ảnh về các loại rau - Dây xâu, rau, quả, lá có lỗ, các loại quả kích cỡ to, nhỏ, rau, quả nhựa. * Tổ chức hoạt động: - Thỏa thuận trước khi chơi: Cô cùng trẻ hát cây bắp cải, dẫn dắt giới thiệu với trẻ từng góc chơi, nội dung chơi. Cô gợi ý cho trẻ thỏa thuận vai chơi, góc chơi. - Quá trình chơi: Cho trẻ nhận góc chơi và về góc của mình. Trong quá trình trẻ chơi cô bao quát, quan sát, hướng dẫn chơi, cô đến từng góc chơi nhập vai chơi cùng trẻ'. Động viên khuyến khích trẻ chơi. Gợi ý trẻ liên kết các góc chơi nhắc nhở trẻ nhẹ nhàng khi sử dụng đồ chơi, không được quăng ném đồ chơi. Giáo dục trẻ chơi đoàn kết với bạn. - Kết thúc: Cô nhận xét từng nhóm chơi và cho trẻ tập trung về nhóm hoạt động với đồ vật nhận xét. Sau đó cô nhận chung và nhắc trẻ về góc thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định.				

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Ăn chính	50-60 phút	- Hướng dẫn, nhắc trẻ cách rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch, cô hướng trẻ tập lau mặt đúng quy trình, chia ăn, giới thiệu món ăn, động viên trẻ ăn hết xuất, khi ăn không nô đùa khi ăn, không bốc cơm của mình. Không nói chuyện, ăn xong vệ sinh tay, miệng uống nước.				
Ngủ	140 - 150 phút	- Cô kê phản, giải chiếu cho trẻ ngủ, chuẩn bị đầy đủ gối cho trẻ. Cho trẻ nằm ngủ, cô mở nhạc hát ru trẻ vào giấc ngủ. Tạo không khí cho trẻ ngủ, ngủ đúng giờ, đủ giấc. Cô quan tâm để ý trẻ khó ngủ. - Đến giờ dậy cho trẻ dậy dần dần, chơi trò chơi nhẹ nhàng: oẳn tù tì, kéo cưa lừa xẻ, vắt nước cam. Cho trẻ đi vệ sinh				
Ăn phụ	20- 30 phút	- Chuẩn bị bàn, ghế, tổ chức cho trẻ ăn phụ. Cô hướng dẫn trẻ cách rửa tay trước và sau khi ăn, tổ chức cho trẻ ăn, xuất, đặc biệt chú ý quan tâm trẻ ăn chậm, biếng ăn, trẻ bị suy dinh dưỡng.				
Chơi - tập	50-60 phút	- ÔKTC: Thẻ đục: Đứng co một chân; Hát: "Cây bắp cải" - LQKTM: Văn học: NKC: "Vương quốc rau", HĐVĐV: Xâu vòng màu vàng, màu xanh; NB: Rau bắp cải, su hào - TCM: Gà vào vườn rau(TCVĐ) (Thứ 4). Vui chơi văn nghệ (Thứ 6) - Trải nghiệm nhặt rau; chơi theo ý thích - Bình cờ - Nhận xét nêu gương trẻ				
Ăn chính	50-60 phút	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, rửa mặt, cô chia ăn giới thiệu món ăn, động viên trẻ ăn hết xuất, khi ăn không nô đùa khi ăn, không bốc cơm của mình. Không nói chuyện, ăn xong vệ sinh tay, miệng, uống nước.				
Chơi/ Trả trẻ	50-60 phút	- Cho trẻ xem tranh ảnh, đọc các bài thơ, bài hát về các loại rau. Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc, nhắc và hướng dẫn đồ dùng đồ chơi vào nơi quy định, vệ sinh cá nhân trẻ. - Trò chuyện về các loại rau, củ, quả. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ ở lớp				

Giáo viên dạy

Tổ trưởng chuyên môn
Đã kiểm tra các nội dung

Phó hiệu trưởng phê duyệt

|

